

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ
Duy trì hoạt động hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Công văn số 7492/UBND-VP ngày 30/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc chủ trương thực hiện nhiệm vụ duy trì hoạt động hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Công văn số 2332/STC-TCHCSN ngày 16/6/2020 của Sở Tài chính về việc dự toán kinh phí duy trì hoạt động hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3872/STNMT-KHTC ngày 18/6/2020 về việc phê duyệt dự toán kinh phí và giao nhiệm vụ đơn vị thực hiện Duy trì hoạt động hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ Duy trì hoạt động hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2020, cụ thể:

- Kinh phí thực hiện: 1.300.565.000 đồng (*Một tỷ ba trăm triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*) (Đính kèm phụ lục I).

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí đã được bố trí dự toán chi ngân sách năm 2020 cho Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

- Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Địa điểm triển khai: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Phê duyệt giao nhiệm vụ thực hiện Duy trì hoạt động hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2020:

1. Đơn vị được giao nhiệm vụ: Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

2. Thời gian thực hiện: trước ngày 31/12/2020.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Giao nhiệm vụ cho Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thực hiện nội dung, khối lượng công việc đảm bảo trong phạm vi dự toán kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt.

b) Chịu trách nhiệm giám sát, nghiệm thu khối lượng công việc theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính cấp kinh phí và hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Chủ tịch và các PCT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (5)



CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Tuấn Quốc



Phụ lục I

**DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG
HỆ THỐNG THÔNG TIN, DỮ LIỆU TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU NĂM 2020**

(Đính kèm Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 29 / 6 /2020

của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

STT	Nội dung công việc	Kinh phí (VNĐ)
I	Vận hành duy trì hoạt động hệ thống điều hành và tích hợp dữ liệu tài nguyên và môi trường	596.568.552
1	Nhân công vận hành	523.866.120
2	Trực ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, lễ	72.702.432
II	Mua sắm thiết bị, gia hạn bản quyền	318.686.000
III	Thanh toán cước phí để duy trì hệ thống	385.310.000
TỔNG CỘNG		1.300.564.552
LÀM TRÒN		1.300.565.000